

Tuần thứ tư – « đợt đào tạo tại công trường »

	Buổi sáng (lý thuyết)	Buổi chiều (thực hành)
Thứ Hai	Buổi học 17 : Trình bày công việc cần tiến hành Tham quan tại địa phương	Buổi học 17 : Thực hành
Thứ Ba	Buổi học 17 (tiếp theo) : Thực hành	Buổi học 17 (tiếp theo) : Thực hành
Thứ Tư	Buổi học 17 (tiếp theo) : Thực hành	Buổi học 17 (tiếp theo) : Thực hành
Thứ Năm	Buổi học 17 (tiếp theo) : Thực hành	Buổi học 17 (tiếp theo) : Thực hành
Thứ Sáu	Kiểm tra tuần thứ 4	Bảng tổng kết của khóa đào tạo Chuyển giao giấy chứng nhận của khóa đào tạo
	Điều hành	

Bảng Ghi Chép Tóm Tắt Cho Dễ Nhớ

CÁC KÝ HIỆU CHUẨN HÓA CHO CÁC SƠ ĐỒ NGUYÊN LÝ

Các máy phát và biến đổi điện



Máy phát điện



Bộ pin hoặc ắc quy



Máy biến áp

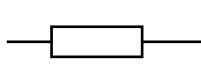


Chuông

Các máy sử dụng



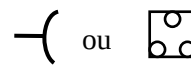
Đèn chiếu sáng
Ký hiệu chung



Điện trở



Động cơ điện



Phích điện

Hệ thống dẫn



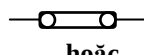
Dây dẫn pha



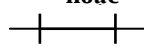
Dây dẫn trung tính



Dây dẫn nối đất



hoặc



Kẹp nối



Sự giao nhau của
2 bộ nối không
có mối nối



Với mối
nối

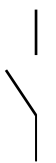


Rẽ mạch

Các thiết bị điện có chức năng đơn giản



Cái cắt điện



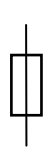
Cái ngắt điện



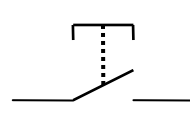
Cái ngắt điện
hai chiều



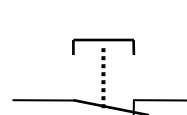
Công tắc



Dây cầu chì



Nút bấm đóng/tự
động quay trở lại

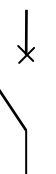


Nút bấm mở/tự
động quay trở lại

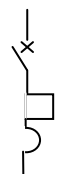
Các thiết bị điện đa chức năng



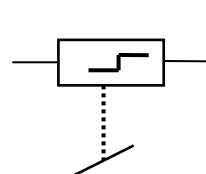
Cái cắt điện
với dây cầu
chì



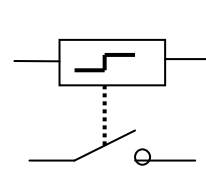
Máy tự động
cắt điện



Máy tự động cắt
điện với role
manheto nhiệt



Role xung đơn
cực

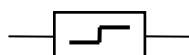


Công tắc đa
cực

Bảng Ghi Chép Tóm Tắt Cho Dễ Nhớ (phần tiếp theo)

CÁC KÝ HIỆU CHUẨN HÓA ĐỐI VỚI CÁC SƠ ĐỒ KIẾN TRÚC**Các thiết bị điện**Đèn thả
sángNgắt điện bật thả
sáng đơnNgắt điện bật thả
sáng képNgắt điện hai
chiều

Nút bấm

Bôbin của
ngắt điệnĐế đỡ
phích điện**CÁC MẠCH ĐIỆN VÀ CÁC BẢO VỆ**

Chức năng	Số lượng tối đa của các điểm sử dụng bằng mạch điện	Mặt cắt các dây dẫn đồng	Catút dây cầu chì	Các máy tự động cắt điện đơn
Thắp sáng	8	1,5 mm ²	10 A	16 A
Phích điện	8	2,5 mm ²	16 hoặc 20 A	20 A
Bình nước nóng	1	2,5 mm ²	20 A	25 A
Máy giặt	1	2,5 mm ²	20 A	25 A
Máy sưởi / Máy lạnh	Được giới hạn bởi công suất của các máy	Tối thiểu 1,5 mm ²	Tối thiểu 16 A	Tối thiểu 20 A

Bảng Ghi Chép Tóm Tắt Cho Dễ Nhớ (phần tiếp theo)

NGUYÊN TẮC ĐẶT

Cáp đa dây dẫn

- * **Bán kính độ cong** = 6 lần đường kính của cáp.
- * **Khoảng cách tối đa giữa các vòng dính** = 40 cm.

Ống dẫn cách điện màu xám

- * **Bán kính độ cong của các ống dẫn cách điện có thể uốn cong thành vòng (ICA)**

Đường kính bên ngoài (mm)	Ống dẫn ICA Bán kính độ cong (mm)
16	48
20	60
25	75
32	96

- * **Bán kính độ cong của các ống dẫn cách điện cứng và nhẵn (IRL)**
 - Đối với các ống dẫn cứng IRL, sử dụng các khuỷu và nếp sắt chữ T được đúc sẵn từ các thương nghiệp.
- * **Khoảng cách tối đa của các vòng dính**
 - 80 cm đối với ống dẫn cứng IRL.
 - 60 cm đối với ống dẫn có thể uốn cong ICA.
- * **Phần dây dẫn chiếm đóng trong ống dẫn :**
 - Phần dây dẫn chiếm đóng (kể cả phần cách điện) nhiều nhất là một phần ba phần ống dẫn.

Phích điện và ngắt điện

- * **Các phích điện:**
 - Các phích điện được đặt cách đất ít nhất là 12 cm.
 - Các hộp phích điện cắm đặt trên một điểm có nước (bồn rửa bát, bồn rửa tay, bồn tắm, vòi sen).

Bảng Ghi Chép Tóm Tắt Cho Dễ Nhớ (phần tiếp theo)

*** Các ngắt điện :**

- Trong nhà các ngắt điện được đặt cách đất từ 1m đến 1m20.
- Các thiết bị thấp sáng 220 V, các đèn và các ngắt điện cấm đặt trên một điểm có nước.

*** Chỗ xoắn chập hai đầu và các nối kết :**

- Cấm có các chỗ xoắn chập hai đầu.
- Các nối kết trên các đầu kẹp dây dẫn của một thiết bị được dùng là nguồn cung cấp điện của các thiết bị chỉ được phép đặt trên các đế đỡ phích điện.